

Số: 702/QĐ-THCSNVC

Vàng Danh, ngày 28 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành nội quy của trường THCS Nguyễn Văn Cừ
Từ năm học 2024-2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 ban hành ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ tình hình thực tế của trường THCS Nguyễn Văn Cừ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy trường học từ năm học 2024-2025.

Điều 2. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của trường THCS Nguyễn Văn Cừ và khách đến trường làm việc có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Ban Đại diện CMHS;
- Như điều 2;
- Đăng tải website;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thanh Huyền

NỘI QUY TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 702/QĐ-THCSNVC ngày 28/9/2024 của Hiệu trưởng trường
THCS Nguyễn Văn Cừ)*

CHƯƠNG 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nội quy này đặt ra các quy tắc nhằm điều chỉnh các hoạt động dạy học, giáo dục của Trường THCS Nguyễn Văn Cừ.
2. Đối tượng áp dụng: Nội quy này được áp dụng cho đối tượng là: Giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ (hoặc người giám hộ hợp pháp) của học sinh Trường THCS Nguyễn Văn Cừ

CHƯƠNG 2 NHỮNG QUY ĐỊNH VỚI GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Điều 2. Nhiệm vụ của giáo viên

1. Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục.
2. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.
3. Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục.
4. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.
5. Tham gia công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở địa phương.
6. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành Giáo dục, các quyết định của Hiệu trưởng; thực hiện nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.
7. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Hiệu trưởng phân công.

Điều 3. Nhiệm vụ của nhân viên

1. Xây dựng kế hoạch công việc phù hợp với từng vị trí việc làm và yêu cầu của từng cấp học.
2. Thực hiện kế hoạch công việc được duyệt.
3. Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách, thiết bị dạy học, giáo dục theo quy định.
4. Phối hợp với giáo viên và các nhân viên khác trong quá trình triển khai nhiệm vụ, phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.
5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
6. Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.
7. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.
8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Hiệu trưởng phân công.

Điều 4. Các quy định khác về trách nhiệm của giáo viên, nhân viên

1. Thực hiện đúng chức trách được giao theo vị trí việc làm, theo hợp đồng lao động và theo sự phân công, chỉ đạo của Hiệu trưởng nhà trường.
2. Tuân thủ kỉ luật lao động: Làm việc đúng giờ; chấp hành đúng quy định về lễ lối làm việc của viên chức, người lao động.
3. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử phải đúng mực, có tác dụng giáo dục đối với học sinh. Nghiêm cấm những hành vi xúc phạm thân thể, danh dự của người khác.
4. Trang phục phải chỉnh tề, phù hợp với hoạt động sư phạm.
5. Giữ gìn vệ sinh chung. Không hút thuốc lá trong trường. Không uống rượu bia trong giờ làm việc; không điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi trong hơi thở và máu có nồng độ cồn. Không làm việc riêng trong giờ lên lớp, hội họp và tham gia các hoạt động giáo dục khác.
6. Sử dụng và bảo quản tốt các tài sản, vật tư, thiết bị của nhà trường. Sử dụng tiết kiệm điện, nước. Tuyệt đối tuân thủ các quy định về phòng, chống cháy nổ trong cơ quan
7. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về an ninh, an toàn trường học. Không tàng trữ, sử dụng, phát tán văn hóa phẩm phản động, đồi trụy và các chất, vật dụng bị cấm.

8. Thực hiện nghiêm túc các quy định về ứng xử trên không gian mạng: Không xem, chia sẻ, bình luận các nội dung thông tin không có căn cứ, không được kiểm chứng, mê tin dị đoan, chống phá nhà nước, đồi trụy...

9. Nghiêm cấm các hành vi trong dạy học, giáo dục học sinh:

- Gian lận trong kiểm tra, thi, tuyển sinh; gian lận trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; bỏ giờ, bỏ buổi dạy, tùy tiện cắt xén nội dung dạy học, giáo dục.

- Xuyên tạc nội dung dạy học, giáo dục; dạy sai nội dung kiến thức, sai với quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam.

- Ép buộc học sinh học thêm để thu tiền; lợi dụng việc tài trợ, ủng hộ cho giáo dục để ép buộc đóng góp tiền hoặc hiện vật.

- Cản trở, gây khó khăn trong việc hỗ trợ, phục vụ công tác dạy học, giáo dục học sinh và các công việc khác của Nhà trường.

10. Tích cực theo dõi và báo cáo cho Ban Giám hiệu nhà trường những biểu hiện vi phạm Nội quy trong Trường.

CHƯƠNG 3

NHỮNG QUY ĐỊNH VỚI HỌC SINH

Điều 5. Nhiệm vụ của học sinh

1. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của Nhà trường. Chuẩn bị đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập theo yêu cầu.

2. Kính trọng cha mẹ, cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; tôn trọng các bạn học sinh khác trong Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện nội quy Nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước.

3. Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

4. Tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp học, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đình, tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông; đảm bảo an ninh, an toàn cho bản thân và những người xung quanh.

5. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

Điều 6. Quyền của học sinh

1. Được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định.

2. Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền khiếu nại với nhà trường và các cấp quản lý giáo dục về những quyết định đối với bản thân mình; được quyền chuyển trường khi có lý do chính đáng theo quy định hiện hành; được học trước tuổi, học vượt lớp, học ở tuổi cao hơn tuổi theo quy định.

3. Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện.

4. Được nhận học bổng hoặc trợ cấp khác theo quy định đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh có khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt.

5. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hành vi ứng xử, trang phục của học sinh

1. Hành vi, ngôn ngữ, ứng xử của học sinh phải đúng mực, tôn trọng, lễ phép, thân thiện, bảo đảm tính văn hoá, phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.

2. Trang phục của học sinh phải chỉnh tề, sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường. Hiệu trưởng có thể quyết định để học sinh mặc đồng phục nếu được Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường nhất trí.

Điều 8. Các hành vi bị cấm đối với học sinh

1. Nói tục, chửi bậy; xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi, tuyển sinh.

3. Mua bán, sử dụng rượu, bia, thuốc lá, ma túy, chất gây nghiện, các chất kích thích khác, pháo nổ, các chất gây cháy nổ và các vật dụng bị cấm khác.

4. Sử dụng điện thoại di động, các thiết bị khác khi đang học tập trên lớp không phục vụ cho việc học tập và không được giáo viên cho phép.

5. Tàng trữ, sử dụng hung khí; đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà

trường và nơi công cộng.

6. Phá hoại tài sản của Nhà trường, trộm cắp tài sản cá nhân của học sinh khác
7. Sử dụng, trao đổi sản phẩm văn hóa có nội dung kích động bạo lực, đồi trụy; sử dụng đồ chơi hoặc trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của bản thân.
8. Nhuộm tóc, cạo trọc đầu, để các kiểu tóc không phù hợp (trừ trường hợp do bệnh lý); sơn móng tay, móng chân; xăm mình...
9. Đánh bạc, tổ chức đánh bạc dưới mọi hình thức.
10. Mại dâm, môi giới mại dâm dưới mọi hình thức
11. Điều khiển các phương tiện giao thông khi chưa đủ điều kiện theo quy định: Xe máy điện, xe máy, xe mô tô, xe ô tô...
12. Học sinh không được vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Xử lý kỉ luật học sinh vi phạm nội quy

1. Học sinh vi phạm nội quy trong quá trình học tập, rèn luyện tùy theo tính chất và mức độ sẽ được giáo dục hoặc xử lý kỉ luật theo các hình thức sau đây:

- Nhắc nhở, hỗ trợ, giúp đỡ trực tiếp để học sinh khắc phục khuyết điểm.
- Khiển trách, thông báo với cha mẹ học sinh nhằm phối hợp giúp đỡ học sinh khắc phục khuyết điểm.
- Tạm dừng học ở trường có thời hạn và thực hiện các biện pháp giáo dục khác theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với những hành vi vi phạm pháp luật vượt ngoài tầm xử lý của Nhà trường sẽ được lập hồ sơ chuyển sang các cơ quan Công an và Chính quyền địa phương theo quy định.

CHƯƠNG 4 TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA NHÀ TRƯỜNG VỚI CHA MẸ HỌC SINH

Điều 10. Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Mỗi lớp có một ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức trong mỗi năm học gồm các thành viên do cha mẹ, người giám hộ học sinh cử ra để phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn trong việc giáo dục học sinh.

2. Trường THCS Nguyễn Văn Cừ có một Ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức trong mỗi năm học gồm một số thành viên do các ban đại diện cha mẹ học

sinh từng lớp cử ra để phối hợp với nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh từng lớp, từng trường trung học được thực hiện theo Điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 11. Mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Trường THCS Nguyễn Văn Cừ chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và xã hội để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

2. Trường THCS Nguyễn Văn Cừ phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức chính trị - xã hội và cá nhân có liên quan nhằm:

a) Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện mục tiêu giáo dục.

b) Huy động các lực lượng và nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường; xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng xấu đến học sinh; tạo điều kiện để học sinh được vui chơi, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh phù hợp với lứa tuổi.

3. Mọi công tác dạy học và giáo dục học sinh; giám sát việc thực hiện Nội quy nhà trường của học sinh sẽ được Trường THCS Nguyễn Văn Cừ thông báo tới cha mẹ học sinh. Việc xử lý kỉ luật học sinh vi phạm được tiến hành dưới sự giám hộ hợp pháp của cha mẹ học sinh theo quy định.